

**BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG, GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ**  
**REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE, TRADING OF FUND CERTIFICATE**

Từ ngày 02 tháng 02 tới ngày 08 tháng 02 năm 2018 / From 02 Feb 2018 to 08 Feb 2018

**Tên Công ty quản lý quỹ:**  
Fund Management Company:  
**Tên ngân hàng giám sát:**  
Supervising bank:  
**Tên Quỹ:**  
Fund name:  
**Ngày lập báo cáo:**  
Reporting Date:

**Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư chứng khoán Bàn Việt**  
Viet Capital Asset Management Joint Stock Company  
**Ngân hàng TNHH một thành viên Standard Chartered (Việt Nam)**  
Standard Chartered Bank (Vietnam) Ltd.  
**Quỹ Đầu tư Cân bằng Bàn Việt**  
Viet Capital Balanced Fund  
**Ngày 09 tháng 02 năm 2018**  
09-Feb-2018

STT No	Nội dung Item	Mã số Code	Kỳ báo cáo ngày 08 tháng 02 năm 2018 For the period ended 08 Feb 2018	Kỳ báo cáo ngày 01 tháng 02 năm 2018 For the period ended 01 Feb 2018
I	<b>I. Giá trị tài sản ròng của Quỹ mở (NAV) đầu kỳ</b> <i>Net Asset Value (NAV) at the beginning of period</i>	4060	78,651,263,632	78,776,666,792
II	<b>II. Thay đổi NAV so với kỳ trước (= II.1 + II.2), trong đó:</b> <i>Change of NAV during the period (= II.1 + II.2), of which:</i>	4061	(2,696,451,373)	(125,403,160)
II.1	II.1 Thay đổi NAV do biến động thị trường và hoạt động giao dịch của Quỹ mở trong kỳ <i>Changes of NAV due to market fluctuation and the fund's investment during the period</i>	4062	(2,696,451,373)	(125,403,160)
II.2	II.2 Thay đổi NAV do phân chia Lợi nhuận/Tài sản của Quỹ mở cho Nhà đầu tư trong kỳ <i>Change of NAV due to profit distribution to investors during the period</i>	4063	-	-
III	<b>III. Thay đổi NAV do mua lại, phát hành thêm Chứng chỉ quỹ (= III.1 – III.2)</b> <i>Change of NAV due to redemption, subscription of Fund Certificate (= III.1 – III.2)</i>	4064	9,950,000	-
III.1	III.1 Khoản thu từ việc phát hành bổ sung Chứng chỉ quỹ <i>Increase from Subscription of Fund Certificate</i>	4065	9,950,000	-
III.2	III.2 Khoản thanh toán từ việc mua lại Chứng chỉ quỹ <i>Decrease from Redemption of Fund Certificate</i>	4066	-	-
IV	<b>IV. Giá trị tài sản ròng của Quỹ mở cuối kỳ (= I + II + III)</b> <i>NAV at the end of period (= I + II + III)</i>	4067	75,964,762,259	78,651,263,632

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát  
Authorised Representative of Supervisory Bank



Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)  
Hà Thanh Vân  
Phó Phòng Nghiệp vụ Dịch vụ Chứng khoán

Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý Quỹ  
Authorised Representative of Fund Management Company



Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư chứng khoán Bàn Việt  
Cung Trần Việt  
Tổng giám đốc